

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 25/2018/DS-ST

Ngày: 16/8/2018

V/v: “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH B

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Lê Thụy

2. Ông Trương Tấn Thành

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Hải Âu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” thụ lý số: 50/2018/TLST- DS, ngày 01 tháng 3 năm 2018, về việc: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/QĐ-HPT, ngày 27/7/2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Đặng Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn A 2, xã M, huyện T, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Đoàn Thị Minh V, sinh năm 1980 (theo giấy ủy quyền, ngày 14/3/2018).

- **Bị đơn:** bà Bình Thị P, sinh năm 1961

Địa chỉ: thôn A 2, xã M, huyện T, tỉnh B.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Đoàn Thị Minh V trình bày:

Khoảng 15h ngày 15/5/2017 bà H đang ăn chè tại quán chè trong làng, thuộc thôn A 2, xã M, huyện T, tỉnh B, khi đó bà Bình Thị P đi tới bất ngờ chụp đầu, nắm tóc kéo ngửa đầu bà ra sau, đánh và dùng dao lam rạch mặt bà làm cho vùng mặt của bà bị nhiều vết thương tích.

Bà H là em chồng của bà P, từ trước tới giờ bà và bà P không mâu thuẫn gì.

Nay bà H yêu cầu bà Bình Thị P bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà với số tiền là 7.630.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bà H bị bà P đánh gây thương tích không nhập viện điều trị chỉ đi khám, chụp X quang, tiền xe và mua thuốc, tiền mất thu nhập tổng cộng các khoản như sau:

1/ Xe ôm 02 vòng đi từ thôn A, xã M đến ngã tư LH đón xe đi P:	80.000đ
2/ 02 vòng xe lớn từ LH đi P giám định:	160.000đ
3/ 02 vòng xe đi từ bến xe đến Trung tâm giám định pháp y:	100.000đ
4/ Chụp X Quang bệnh viện An Phước (có biên lai):	460.000đ
5 /Tiền thuốc giảm đau uống 3 tuần (mua ngoài, không biên lai):	360.000đ
6/ Tiền đi xe ôm từ T đến bệnh viện T 02 vòng:	80.000đ
7/ Thuốc mua tại tiệm thuốc TT trị sẹo Dermatrix:	250.000đ
8/ Tiền thuê xe đi bệnh viện An Phước khám bệnh:	1.800.000đ

* Tiền ăn:

9/ Tiền ăn	50.000đ
10/ Tiền ăn sáng, ăn trưa:	100.000đ
11/ Tiền ăn đi P (ngày 19/5/2017):	200.000đ
12/ Tiền bồi dưỡng sức khỏe (33.000đ/ngày x 30 ngày)	990.000đ

* Tiền mất thu nhập do không đi làm:

13/ Tiền công lao động: 100.000đ x 30 ngày =	3.000.000đ
--	------------

Ngoài ra bà H không có yêu cầu nào khác.

* Bị đơn bà Bình Thị P trong bản tự khai thể hiện:

Bà không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà H vì lý do hai bên mâu thuẫn về đất đai, giữa hai gia đình; bà H là em chồng của bà, bà thừa nhận hai bên có đánh nhau, bà đánh bà H bằng tay, bà cũng bị chảy máu, bà không đồng ý bồi thường bất cứ khoản nào do bà H kê khai vì bà H xúc phạm gia đình bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu về việc kiểm sát tuân theo pháp luật: xác định mối quan hệ pháp luật cần giải quyết, thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203, 237, 239 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án. Việc thu thập chứng cứ và trình tự thủ tục tại phiên tòa của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: - Khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 584, Điều 586, Điều 590 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Đặng Thị H yêu cầu bà Bình Thị P bồi thường cho bà chi phí điều trị các vết thương và khoản mất thu nhập do nghỉ điều trị các vết thương tổng cộng 7.630.000 đồng. Đây là vụ kiện: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng, QĐXX, QĐ hoãn phiên tòa hợp lệ cho bị đơn nhưng bà Bình Thị P không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 177 và 179 và xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: bà H yêu cầu bà P bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bà P có hành vi đánh bà vào ngày 15/5/2017, bà P cũng đã thừa nhận có đánh bà H nhưng không có căn cứ xác định bà P dùng dao lam rạch mặt bà H nên yêu cầu bồi thường của bà H là có căn cứ để HĐXX xem xét chấp nhận.

[4] Về mức yêu cầu: bà H yêu cầu bà P bồi thường tổng cộng chi phí 7.630.000 đồng.

+ Các khoản HĐXX chấp nhận là:

1/ Tiền thuê xe ôm từ nhà đến ngã 4 tư LH và ngược lại:	80.000đ
2/ Tiền đi xe ôm từ nhà đến bệnh viện T (02 vòng):	80.000đ
3/ Tiền xe khách từ LH đi P giám định (02 vòng):	160.000đ
4/ Tiền xe đi từ bến xe đến Trung tâm giám định pháp y (02 vòng):	100.000đ
5/ Chụp X Quang bệnh viện An Phước (có biên lai):	460.000đ
6/Tiền thuốc giảm đau uống 3 tuần (mua ngoài, không biên lai):	360.000đ
7/Thuốc mua tại tiệm thuốc TT trị sẹo Dermatix:	250.000đ

Các khoản trên tuy nguyên đơn không cung cấp được đầy đủ hóa đơn nhưng kê khai hợp lý nên HĐXX chấp nhận các khoản này.

+ Khoản HĐXX chấp nhận một phần là:

Đối với khoản bị mất thu nhập do không lao động được trong thời gian 30 ngày, bà H không cung cấp được hóa đơn chứng từ phù hợp do bà là lao động tự do không có thu nhập ổn định nhưng với yêu cầu 100.000 đồng/ngày là phù hợp với mức thu nhập bình quân của lao động nữ ở địa phương, HĐXX chỉ chấp nhận khoản mất thu nhập do không lao động được trong thời gian 10 ngày vì mức tổn thương không lớn, bà không có chỉ định nhập viện của bác sĩ điều trị nên tiền mất thu nhập do không đi làm được là:

8/ Tiền công lao động: 100.000đ x 10 ngày = 1.000.000đ

Các khoản HĐXX không chấp nhận là:

*** Tiền ăn:**

1/ Tiền ăn 350.000đ

2/ Tiền bồi dưỡng sức khỏe (33.000đ/ngày x 30 ngày) 990.000đ

Việc bà H bị bà P đánh là trường hợp bất khả kháng không ai mong muốn, có sự tổn hại nhất định về sức khỏe nhưng những khoản kê khai này là không hợp lý nên HĐXX không chấp nhận những khoản này.

* Khoản kê 1.800.000đ tiền thuê xe đi bệnh viện An Phước thành phố P khám bệnh, do bà H không có giấy chuyển viện của Bệnh viện T, không có chỉ định của bác sĩ, trường hợp tổn hại về sức khỏe của bà không đến mức phải cấp cứu hay nhập viện điều trị nên HĐXX không chấp nhận khoản này.

Tổng các khoản nguyên đơn yêu cầu được HĐXX chấp nhận là 2.490.000đ.

Buộc bà Bình Thị P phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Đặng Thị H với số tiền là 2.490.000đ (Hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng).

[3] Về án phí: Yêu cầu của bà H được chấp nhận một phần nên bị đơn bà Bình Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Bà H được miễn nộp tạm ứng án phí nên không hoàn trả khoản này cho bà H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng:

- Khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 584, Điều 586, Điều 590, Điều 357 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

2/ Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” của bà Đặng Thị H đối với bà Bình Thị P.

Buộc bà Bình Thị P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Đặng Thị H với số tiền là: 2.490.000đ (Hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng).

- Về án phí: bà Đặng Thị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Bà Bình Thị P phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo của bà Đặng Thị H là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (16/8/2018), và bà Bình Thị P là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7A và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND (Tỉnh - Huyện);
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã M;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Ngọc